

**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN – HÀM**

Trụ sở Công ty: 278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội
Điện thoại: 024.38513040; Fax: 024.35110682;
Website: www.britec.com.vn Email: tchc@britec.com.vn
Mã số doanh nghiệp: 0100107959.
Đăng ký kinh doanh: Sở kế hoạch và đầu tư, TP Hà Nội

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025 NHIỆM KỲ IV (2022-2027)

HÀ NỘI, 3/2025

DANH MỤC TÀI LIỆU
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
NHIỆM KỶ IV (2022-2027)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM.



1. Chương trình Đại hội;
2. Quy chế làm việc của Đại hội;
3. Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát;
4. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
5. Tờ trình của Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các nội dung:
 - Báo cáo của HĐQT
 - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán độc lập;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025;
 - Quyết toán thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024; Dự toán năm 2025.
 - Tờ trình thông qua danh sách ứng viên Ban kiểm soát.
6. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
7. Tờ trình của BKS lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
8. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 nhiệm kỳ IV (2022-2027);
9. Giấy xác nhận hoặc ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ;
10. Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết; Phiếu bầu cử;
11. Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán độc lập.

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025 NHIỆM KỲ IV (2022-2027)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM
 Thời gian: 1/2 ngày, thứ Sáu, ngày 11/4/2025

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h00-8h30	- Đón tiếp khách mời, đại biểu, cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các cổ đông có mặt	Ban tổ chức
8h30-8h45	Khai mạc: - Chào cờ - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
8h45-8h50	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu là cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật	Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông
8h50-9h10	- Thông qua Thư ký đại hội - Bầu Ban kiểm phiếu - Thông qua Chương trình Đại hội - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội - Thông qua Quy chế bầu bổ sung Ban kiểm soát	Chủ tọa Đại hội
9h10-10h00	- Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 nhiệm kỳ IV (2022-2027) - Tờ trình của HĐQT về các nội dung thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 nhiệm kỳ IV (2022-2027);	Đoàn Chủ tọa
10h00-10h15	Báo cáo của Ban Kiểm soát và Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2025	Trưởng Ban kiểm soát
10h15-10h30	Đại hội nghe thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung: - BCTC năm 2024 đã được kiểm toán độc lập; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Kiểm soát. - Phương án PPLNST năm 2024; Quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024 - Kế hoạch SXKD năm 2025; KH PPLNST năm 2025; Dự toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025; - Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025;	Đoàn chủ tọa
10h30-10h45	- Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên BKS của Ông Trần Trường Phi - Tờ trình HĐQT về công tác nhân sự bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027) - Tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua Tờ trình của HĐQT và BKS, bầu bổ sung thành viên BKS;	Đoàn chủ tọa và Ban kiểm phiếu
10h45-11h00	Đại biểu phát biểu ý kiến	
11h00-11h15	- Công bố kết quả bỏ phiếu thông qua tờ trình của HĐQT và BKS; - Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên BKS	Trưởng ban kiểm phiếu và bầu cử
11h15-11h30	Thông qua Nghị quyết Đại hội	Đại diện Ban thư ký
11h30-11h40	Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tọa

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
NHIỆM KỶ IV (2022-2027)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 (sau đây được gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu lớn-hầm (sau đây gọi tắt là Công ty).

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4: Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

CHƯƠNG III
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN
THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử (ghi mã số

cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc số phiếu bầu).

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép.

- Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

5. Phát biểu ý kiến trong Đại hội: Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa Đại hội (qua Thư ký Đại hội). Khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay. Chỉ khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 5 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy uỷ quyền (nếu có).

- Phát tài liệu họp (nếu có) cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông.

- Lập và báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa và Ban thư ký

1. Chủ tọa và thành viên Đoàn chủ tọa gồm 3 người: Chủ tịch Hội đồng quản trị; thành viên HĐQT kiêm Giám đốc và 01 thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Đoàn chủ tọa có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Đoàn Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất. Đoàn Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự và phán ánh được nguyện vọng của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội; Hướng dẫn các cổ đông thực hiện Chương trình Đại hội và thảo luận; Trình

dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết; Giải đáp các vấn đề do Đại hội đồng cổ đông yêu cầu.

3. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm hoặc địa điểm khác (phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp) nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

4. Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tọa gồm: Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội; Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

+ Thông báo, hướng dẫn cách sử dụng Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết.

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông

+ Tổ chức kiểm phiếu

+ Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

+ Gửi lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập Đại hội.

Điều 10: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 11: Thông qua Quyết định của Đại hội

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, các vấn đề được thông qua tại Đại hội khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất năm mươi (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

2. Phải đạt đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận đối với các vấn đề sau đây: (i) Sửa đổi và bổ sung Điều lệ; (ii) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (iii) Tổ chức lại, giải thể Công ty; (iv) Giao dịch mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính của Công ty tính theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán thông qua.

Điều 12: Biên bản Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản theo quy định.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Quy chế này gồm 5 chương, 13 điều, được thông qua ngày 11 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực kể từ khi được Đại hội thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Phạm Hữu Sơn

Số: 32 /QC/CLH-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

QUY CHẾ

BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BKS NHIỆM KỶ IV (2022-2027)

I. Bầu bổ sung thành viên BKS

1. Số lượng bầu: Theo Điều lệ

- Ban kiểm soát: 01 thành viên

2. Nhiệm kỳ của thành viên BKS: Thành viên BKS bổ sung nhiệm kỳ IV (2022-2027).

3. Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên BKS:

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý công ty;

c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

II. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên BKS:

1. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên BKS: Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Cổ đông đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Ban Kiểm soát có quyền ứng cử hoặc được đề cử vào thành viên Ban Kiểm soát theo điều kiện sau:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử đủ ứng viên.

2. Quy định khác liên quan đến quyền đề cử, ứng cử thành viên BKS

Việc đề cử phải bằng văn bản, bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

III. Nguyên tắc bầu thành viên BKS

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên.

2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

3. Cổ đông bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột “số phiếu bầu”;

4. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “số phiếu bầu”;

5. Phiếu bầu ghi sẵn tên các ứng viên. Trường hợp ĐHĐCĐ quyết định bỏ bớt hoặc bổ sung thì cổ đông sẽ tự gạch tên ứng viên hoặc ghi thêm vào cuối danh sách.

IV. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

a. Phiếu bầu do Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số quyền biểu quyết;

b. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu BKS theo mã số cổ đông (sở hữu và được ủy quyền);

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

2. Cách ghi phiếu bầu:

a. Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

b. Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số 0 hoặc gạch chéo (X) vào cột Số phiếu bầu ;

c. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;

d. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Công ty CP TVTK Cầu lớn-hầm phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty CP TVTK Cầu lớn-hầm;

b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

V. Người trúng cử:

1. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát là người có số phiếu bầu cử tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

2. Nếu có nhiều ứng viên ngang số phiếu bầu làm cho việc chọn ra đủ số cần bầu không thực hiện được thì số ứng viên đó phải bầu lại để chọn ra số còn thiếu sau khi các ứng viên có số phiếu bầu cao hơn đã được trúng cử. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

3. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

VI. Công bố kết quả trúng cử

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027) được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội;

Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

VII. Hồ sơ tham gia đề cử ứng viên tham gia BKS

Hồ sơ tham gia đề cử ứng viên tham gia BKS bao gồm:

1. Đơn ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu);

2. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);

3. Bản sao CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn của ứng viên.

VIII. Thời gian thực hiện quyền đề cử ứng viên tham gia BKS

Hồ sơ đề cử ứng viên tham gia BKS phải được gửi chậm nhất đến Ban Tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 05/4/2025 theo địa chỉ: Phòng Tổ chức hành chính, Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm. Hồ sơ đề cử ứng viên gửi sau thời gian quy định trên sẽ không được đưa vào danh sách ứng cử trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định.

IX. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022 - 2027)./.



Số: *38* BC/CLH-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
nhiệm kỳ IV (2022-2027)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Công ty năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 nhiệm kỳ IV (2022-2027) như sau:

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 nhiệm kỳ IV (2022-2027) đã bầu Hội đồng quản trị (sau đây viết tắt là HĐQT) gồm 5 thành viên, gồm:

- | | |
|-------------------------|--------------------------------------|
| 1) Ông Phạm Hữu Sơn | - Chủ tịch, TGD TCT TVTK GTVT |
| 2) Ông Nguyễn Minh Vũ | - Phó chủ tịch, Giám đốc |
| 3) Ông Lê Đông Hà | - Thành viên, Phó GD |
| 4) Ông Nguyễn Hồng Nhật | - Thành viên, Phó GD. |
| 5) Ông Đặng Khắc Nhiên | - Thành viên, Phó GD, TP Thiết kế 3. |

Trong năm 2024, cơ cấu và số lượng thành viên HĐQT ổn định và không thay đổi.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1 Các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến thành viên HĐQT:

- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế liên quan; các nội dung biểu quyết đều đạt được sự đồng thuận cao.

- Ngoài ra, để xem xét và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa hai phiên họp, HĐQT đã tổ chức nhiều lần lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT. Việc tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT đảm bảo thực hiện theo quy định tại khoản 16 Điều 35 Điều lệ Công ty.

2.2 Các quyết định, văn bản của HĐQT:

Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định, văn bản thuộc thẩm quyền trong năm đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể:

* Về công tác SXKD:

- + Quyết định kế hoạch SXKD năm 2024 sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- + Quyết định phê duyệt Quyết toán tiền lương năm 2023 và kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2024.
- + Quyết định phê duyệt kế hoạch mua sắm TSCĐ, đầu tư XD/CB năm 2024.

** Về công tác nhân sự, tổ chức:*

- + Phê duyệt thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức hàng năm.
- + Quyết định cử cán bộ đi tham quan học tập nước ngoài;

3. Đánh giá thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 316NQ/CLH-ĐHĐCĐ ngày 10/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nhiệm kỳ IV (2022-2027). Cụ thể như sau:

3.1 Tình hình chung:

- Năm 2024 chứng kiến nhiều biến động của tình hình thế giới. Xu thế hợp tác cùng phát triển trong quan hệ quốc tế đang gặp nhiều thách thức do bối cảnh xung đột, đối đầu gia tăng. Nhiều điểm nóng xung đột cũ tiếp tục diễn biến phức tạp, đồng thời, một số cuộc xung đột mới đã bùng nổ. Nền kinh tế thế giới trong năm 2024 bị chi phối sâu sắc bởi các cuộc xung đột và sự cạnh tranh của các cường quốc trên thế giới.

- Ở trong nước năm 2024 là năm tăng tốc, năm bản lề, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, với bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động khó lường, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước, năm 2024 nền kinh tế nước ta đạt mức tăng trưởng vượt mục tiêu đã đề ra.

- Vượt qua những khó khăn thách thức cùng các ngành kinh tế khác, Bộ GTVT đã chủ động nắm bắt tình hình, bám sát thực tiễn, tập trung thực hiện quyết liệt, sáng tạo, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực; chú trọng tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, chủ động, quyết liệt giải quyết những vấn đề phát sinh, những tồn tại, vướng mắc tồn đọng, kéo dài. Nhờ vậy, Bộ GTVT đã hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2024, đóng góp một phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Với Công ty CP TVTK Cầu lớn - hầm đã tập trung nguồn lực để phân đầu hoàn thành các dự án trọng điểm như: dự án Vành đai 4 Thủ đô Hà Nội, dự án mở rộng QL1, dự án cầu vượt đường sắt Bắc Nam tỉnh Thanh Hóa, tuyến đường và cầu Vạn tỉnh Hải Dương, dự án đường nối vào cao tốc Biên Hòa Vũng Tàu, BVTC cầu Phước An, TVGS các dự án thành phần thuộc DADT XD cao tốc Bắc Nam giai đoạn 2021-2025... Đây là các dự án được Nhà nước tập trung giải ngân vốn đầu tư công nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, giúp công tác nghiệm thu, thanh toán và thu kinh phí hàng năm của Công ty đạt các kế hoạch đề ra. Bằng nguồn lực sẵn có và các mối quan hệ khách hàng truyền thống, cùng với sự nỗ lực không mệt mỏi của Ban lãnh đạo, các phòng ban chức năng và toàn thể Người lao động, Công ty đã hoàn thành và vượt kế hoạch SXKD, tài chính năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua.

3.2 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2024:

Năm 2024 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao, tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ %/ TH 2023	Tỷ lệ %/ KH 2024
1	Tổng giá trị tài sản	186.077	180.000	193.945	104,2	107,74
2	Tổng giá trị sản lượng	187.028	157.000	168.194	89,92	107,13
3	Tổng doanh thu	171.261	136.500	157.398	91,9	115,3
4	Lợi nhuận trước thuế	13.461	10.238	12.614	93,7	123,2
5	Lợi nhuận sau thuế	10.724	8.600	9.916	92,46	115,3
6	Tỷ lệ LNST/TDT (%)	6,26	6,3	6,3	100,6	100
7	Tỷ lệ LNST/VCSH (%)	35,34		32,8	92,8	
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.958	4.777	5.509	92,46	115,3
9	Nghĩa vụ với NSNN	15.260	9.000	12.789	83,9	142,1
10	Đầu tư TSCĐ	839,3	1.730	606,8	72,3	35,0
11	Thu nhập bình quân	27,055	24,0	25,3	93,5	105,4

Một số đánh giá chung về các chỉ tiêu như sau:

- + Chỉ tiêu doanh thu: Tăng hơn 115% so với KH;
- + Chỉ tiêu lợi nhuận: Tăng hơn 115% so với KH;
- + Chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu: Tăng hơn 115% so với KH.

3.3 Phân phối lợi nhuận năm 2023:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 theo đúng nội dung Khoản 5 Điều 1 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, trong đó đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 cho quý cổ đông với tỷ lệ 41,7% vốn điều lệ; chi trả quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH số tiền là 547,3 triệu đồng và chi Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động với số tiền là 2,133 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 là 2,156 tỷ đồng.

3.4 Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

Năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS theo đúng nội dung Khoản 6. Điều 1 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 với số tiền là 789,69 triệu đồng. Số thù lao còn phải chi trả sau khi quyết toán là 131,16 triệu đồng.

3.5 Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Khoản 11 Điều 1 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về việc giao cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua, HĐQT đã

quyết định chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

4. Công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành:

Giám đốc và Người điều hành Công ty đã triển khai và thực hiện toàn bộ các Nghị quyết, Quyết định và chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong năm 2024.

Ban điều hành Công ty đã phối hợp chặt chẽ và triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán độc lập, báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, xếp loại doanh nghiệp và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của Ban điều hành Công ty, Hội đồng quản trị thống nhất đánh giá như sau:

4.1 Công tác đấu thầu và ký kết hợp đồng kinh tế:

- Trong năm 2024, tổng số gói thầu Công ty tham gia dự thầu là 27 gói thầu, trong đó chỉ định thầu và chào giá là 04 gói thầu chiếm 14,8%; Đấu thầu: 23 gói thầu chiếm 85,2% và đạt tỷ lệ trúng thầu là 96,3% trên tổng số gói thầu đấu thầu.

- Tổng giá trị các hợp đồng đó ký là 26 hợp đồng với giá trị 160,252 tỷ đồng. Trong đó giá trị hợp đồng chỉ định thầu là 32,294 tỷ đồng và đấu thầu là 126,958 tỷ đồng

- Đánh giá: Ban điều hành Công ty cùng các phòng quản lý chức năng đã chủ động, linh hoạt trong công tác tiếp thị, phát triển thị trường, hoàn thành tốt mục tiêu duy trì và phát triển thị trường của Công ty.

4.2 Tình hình thực hiện giá trị sản lượng, doanh thu:

- Về sản lượng: năm 2024, sản lượng Công ty là 168,997 tỷ đồng, đạt 107,13% so với KH và 89,12% so với thực hiện năm 2023.

- Về doanh thu: năm 2024, tổng doanh thu Công ty là 157,398 tỷ đồng, đạt 115,3% so với KH và 92,46% so với thực hiện năm 2023.

Đánh giá: Tình hình thực hiện giá trị sản lượng, doanh thu năm 2024 là nhờ sự nỗ lực hết mình của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty, kết quả này rất đáng trân trọng, vượt kế hoạch ~115,37%.

4.3 Công tác tài chính, quản lý vốn - tài sản:

a) Hiệu quả sử dụng vốn - tài sản:

Nguồn vốn - cơ cấu vốn:

Tổng nguồn vốn thời điểm 31/12/2024 là 193,945 tỷ đồng, trong đó:

+ Nợ phải trả: 163,703 tỷ đồng

+ Vốn góp chủ sở hữu: 18,0 tỷ đồng

+ Tỷ lệ huy động vốn (Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu): 5,41 lần

Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn:

+ Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu: 6,3%

+ Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu: 32,79%

+ Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản: 5,11%

Tình hình quản lý tài sản:

+ Tổng giá trị tài sản thời điểm 31/12/2024 là 193,945 tỷ đồng, trong đó:

▪ Tài sản ngắn hạn: 189,201 tỷ đồng, chiếm 97,55% tổng giá trị tài sản

- Tài sản dài hạn: 4,744 tỷ đồng, chiếm 2,45% tổng giá trị tài sản
- Đánh giá tình trạng năng lực tài sản cố định hữu hình: Hệ số hao mòn TSCĐ = Số tiền khấu hao lũy kế/Nguyên giá TSCĐ = 11,853 tỷ đồng/ 15,063 tỷ đồng = 78,69%.

Tình hình quản lý công nợ phải thu, công nợ phải trả:

+ Tình hình nợ phải thu: Tổng nợ phải thu ngắn hạn thời điểm 31/12/2024 là 107,962 tỷ đồng, chiếm 55,67% tổng tài sản, trong đó phải thu khách hàng là 91,315 tỷ đồng, chiếm 84,58% nợ phải thu; phải thu quá 3 năm 43,618 tỷ đồng, chiếm 40,4%, đã trích lập dự phòng là 1,971 tỷ đồng.

+ Tình hình nợ phải trả: Tổng số nợ phải trả thời điểm 31/12/2024 là 163,703 tỷ đồng, trong đó khoản người mua ứng tiền trước 59,867 tỷ đồng, chiếm 36,57% nợ phải trả. Các khoản phải trả thuế năm 2024 (1,206 tỷ đồng) và phải trả người lao động (11,851 tỷ đồng) sẽ được thanh toán theo quy định.

+ Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 5,41 nếu loại trừ khoản người mua ứng tiền trước thì chỉ còn là 3,43 lần. Rủi ro về nợ phải trả thấp.

Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 9,916 tỷ đồng, tăng 115,3% so với kế hoạch ĐHCĐ giao và bằng 92,5% thực hiện năm 2023.

+ Hiệu quả hoạt động:

- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu: 6,3%
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROA): 32,79%
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROE): 5,11%
- Công ty bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp. Hệ số bảo toàn vốn H= 1.
- Vốn chủ sở hữu giảm 0,34% do lợi nhuận sau thuế năm 2024 giảm nhẹ.

b) Về đầu tư XDCCB, mua sắm tài sản cố định:

Tổng đầu tư XDCCB, mua sắm tài sản cố định của Công ty là 607 triệu đồng, đạt 35% kế hoạch ĐHCĐ năm 2024 giao, trong đó máy móc thiết bị là 557 triệu đồng, thiết bị dụng cụ quản lý là 50 triệu đồng.

Đánh giá: Công ty đã bám sát kế hoạch vốn của Chủ đầu tư, thực hiện nghiêm thu thành toán kịp thời khối lượng công việc hoàn thành, tận thu kinh phí; hoàn thành tốt các chỉ tiêu về tài chính, hiệu quả đầu tư vốn và hiệu quả hoạt động đảm bảo mục tiêu về công tác tài chính và quản lý vốn - tài sản mà ĐHCĐ giao. Doanh nghiệp được xếp loại A, Ban điều hành hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

4.4 Công tác tổ chức cán bộ - lao động và quản trị doanh nghiệp

a) Công tác tổ chức cán bộ:

Năm 2024, Công ty duy trì bộ máy tổ chức bao gồm Ban lãnh đạo và 10 đơn vị, phòng ban trực thuộc, với cơ cấu tổ chức như hiện nay của Công ty đang vận hành đạt hiệu quả cao trong quản lý điều hành và sản xuất.

b) Công tác cán bộ:

- Tính đến cuối tháng 12/2024, tổng số cán bộ - người lao động tại các phòng, ban của Công ty là 133 người, trong đó có 35 nữ. Ngoài ra, Công ty ký HĐLĐ làm chuyên gia (04 người), HĐLĐ làm nhiệm vụ TVGS tại các Dự án trên cả nước (30 người). Cơ cấu lao động của Công ty (/133 người) như sau: Trên đại học: 24 người,

chiếm 18 %, Đại học, cao đẳng: 99 người, chiếm 74,4%, Công nhân kỹ thuật: 9 người (0 nữ), chiếm 6,7 %; Sơ cấp, chưa qua đào tạo: 01 người (nữ), chiếm 0,75%.

- Chất lượng lao động: 32 cán bộ chủ chốt (Trưởng, phó phòng trở lên); 05 Giám đốc Dự án; 19 chủ nhiệm dự án; 37 chủ trì hạng mục; nhiều kỹ sư có trình độ ngoại ngữ, có kinh nghiệm tham gia dự án ODA (tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát dự án có vốn nước ngoài)...

c) Công tác đào tạo trong và ngoài nước:

- Đào tạo lý luận chính trị cho Đảng viên mới: 01 người

- Đào tạo chuyên môn: 46 người, trong đó

+ Đào tạo chuyên môn: 46 trong đó đào tạo phần mềm Autocad Civil 3D: 22 người; Lớp phần mềm Grasshopper & lập trình API: 12 người ; Lớp đào tạo FIDI: 02 người; Lớp học BIM: 10 người)

+ Cử cán bộ tham gia các khóa tham quan, học tập trong và ngoài nước như, Đức, CH Áo, Nhật Bản để nâng cao trình độ chuyên môn, tiếp cận với các công nghệ sản xuất tiên tiến và tăng cường cơ hội hợp tác sản xuất kinh doanh;

d) Công tác tuyển dụng/thôi việc/ngỉ hưu:

- Tuyển dụng: 05 người (04 KS cầu, 01 cử nhân quản trị kinh doanh)

- Thôi việc: 04 người

- Nghỉ hưu: 0

e) Công tác tiền lương, nâng lương:

- Công tác nâng lương, nâng bậc, chuyển chức danh: Đã thực hiện đến hết tháng 12/2024, tổng số: 42 trường hợp.

- Thu nhập bình quân: 25,3 triệu đồng/người/tháng

f) Công tác quản trị doanh nghiệp

- Tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- Công tác ban hành quy chế, quy định cơ bản đáp ứng yêu cầu.

Đánh giá: Công ty đã đảm bảo nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ công tác SXKD của đơn vị; Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, công tác cán bộ - lao động.

4.5 Công tác nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ.

- Năm 2024, công ty đang triển khai việc ứng dụng phần mềm BIM vào thiết kế thông qua việc trang bị thêm các máy tính và phần mềm mới, đồng thời mở các lớp học, cụ thể là:

- Mua bổ sung thêm 07 máy trạm cấu hình cao để chạy các phần mềm BIM như Tekla và Revit....

- Đã mở 02 lớp học để đào tạo về kỹ năng sử dụng phần mềm BIM cho 25 kỹ sư. Cử 10 kỹ sư tham gia lớp học điều phối viên BIM vào tháng 12/2024

- Ngoài ra, Công ty đã thực hiện nâng cấp hệ thống mạng nội bộ trong Công ty để đáp ứng điều kiện cho việc ứng dụng phần mềm BIM trong toàn Công ty. Đây mạnh áp dụng thiết kế 3D làm cơ sở để tích hợp xây dựng mô hình BIM trở thành thế mạnh và thương hiệu của Công ty trong năm 2025 và các năm tiếp theo...

- Tổ chức và tham gia các hội thảo về KHCN (online hoặc offline) trong nội bộ BRITEC, TEDI và các đối tác;

- Năm 2024 Công ty đã đạt được nhiều giải thưởng cao về chất lượng công trình xây dựng, bao gồm:

- + Giải ba Vecas 2023 cho Công trình cầu Quang Thanh thành phố Hải phòng.
- + Giải thưởng công trình CLC do TEDI tổ chức hàng năm: Công ty đạt 02 giải nhì và 03 giải ba cho các công trình:
- + Dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu Nhật Lệ 3 và đường hai đầu cầu, thuộc Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3, tỉnh Quảng Bình- bước TKKT- Giải nhì.
- + Gói thầu số 9: TVGS thi công xây dựng công trình thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh- Giải nhì.
- + Cầu Đà Rằng thuộc gói thầu XL02- Dự án thành phần đoạn Chí Thạnh- Vân Phong thuộc Dự án XDCT đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2021- 2025- bước TKKT- Giải ba.
- + Công trình cầu đường bộ Đuống thuộc Dự án Nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Đuống (Cầu đường sắt Đuống)- bước BCNCKT- Giải ba.
- + Gói thầu: TVGS thi công xây dựng công trình Cầu kết nối khu đô thị Bắc Sông Hiếu với trung tâm thành phố Đông Hà- Giải ba.
- + “HỘI THI ĐỒ ÁN XUẤT SẮC – TEDI 2024” do Tổng Công ty tổ chức, Công ty đạt 02 Giải khuyến khích cho công trình Cầu Nhật Lệ 3 và đường hai đầu cầu, thuộc Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3, tỉnh Quảng Bình và Công trình cầu đường bộ Đuống thuộc Dự án Nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Đuống (Cầu đường sắt Đuống).

- Năm 2024 cũng là một năm có nhiều công trình Công ty tham gia thi tuyển kiến trúc đạt giải cao như:

- + Giải nhất: phương án kiến trúc “ Mái tóc huyền thoại” cho dự án cầu trên tuyến đường bộ ven biển - gọi tắt cầu vượt biển vịnh Rạch Giá, TP Rạch Giá tỉnh Kiên Giang.
- + Giải nhất: Phương án Kiến trúc “Chuốt gôm” cho công trình cầu Vạn thuộc dự án đầu tư xây dựng tuyến đường và cầu Vạn kết nối Quốc lộ 37, thành phố Chí Linh với đường dẫn cầu Triều, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Bên cạnh đó, 02 cán bộ của Công ty được khen thưởng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam thông qua các công trình nghiên cứu khoa học tại Quyết định số 1440/QĐ - TLĐ ngày 09/8/2024 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

4.6 Công tác thực hiện Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Hiện công ty có 01 cán bộ được cấp chứng chỉ đánh giá viên chất lượng nội bộ theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, và 03 cán bộ đã hoàn thành khóa đào tạo đánh giá viên chất lượng nội bộ nâng tổng số đánh giá viên chất lượng nội bộ lên 04 người.

- Đánh giá chất lượng nội bộ:

+ Trong đợt đánh giá chất lượng nội bộ của TEDI vào tháng 8/2024, Nhóm đánh giá viên gồm 01 cán bộ đã tiến hành đánh giá Ban giám đốc và 05/10 đơn vị trong công ty gồm:

- Phòng Thiết kế 3;
- Phòng TCHC;

- Phòng QLKD & TT;
- Phòng QLKT & CN;
- Phòng Tư vấn giám sát

+ Kết quả đánh giá: Nhìn chung các đơn vị đã thực hiện tương đối tốt công tác QLCL theo hệ thống ISO 9001:2015, kết quả đánh giá cho thấy không có lỗi không phù hợp nào.

- Đánh giá tái chứng nhận hệ thống QLCL TEDI

+ Đánh giá tái chứng nhận hệ thống QLCL TEDI theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 do BVC tiến hành vào tháng 9/2024, Công ty không thuộc danh mục đơn vị cần đánh giá và đã được cấp tái chứng nhận ISO phiên bản 9001:2015

4.7 Công tác đầu tư mua sắm quản lý phần mềm có bản quyền:

Các phần mềm có bản quyền hiện nay của Công ty:

- Phần mềm tính toán và phân tích kết cấu:

- + Phần mềm Midas civil và Midas Fea phiên bản 2011 dùng trong tính kết cấu;
- + Phần mềm tính hàm thi công theo phương pháp NATM- MISES 3.
- + Phần mềm tính toán thiết kế cầu Open Bridge.

- Phần mềm thiết kế đường:

+ Phần mềm ADS Civil: 17 khóa (Phòng TKĐ: 10 khóa, phòng Thiết kế 2: 05 khóa và phòng SLCB: 02 khóa).

+ Phần mềm thiết kế cống Drad2022: 12 khóa.

+ Các phần mềm chuyên nghiệp khác.

- Phần mềm dự toán:

+ Phần mềm GXD: 10 giấy phép sử dụng phần mềm dự toán và dự thầu xây dựng GXD;

+ Phần mềm ETA: 01 giấy phép sử dụng phần mềm dự toán và dự thầu xây dựng;

+ Phần mềm G8: 02 giấy phép sử dụng phần mềm dự toán và dự thầu xây dựng.

- Phần mềm quản lý dự án theo mô hình BIM:

+ Phần mềm Tekla Structure: 1 giấy phép sử dụng cho kết cấu bê tông cốt thép và 01 giấy phép sử dụng cho kết cấu thép.

+ Bộ phần mềm ACE của autodesk: 10 giấy phép

+ Bộ phần mềm Open Bridge 2023: 01 giấy phép

- Phần mềm phục vụ công tác khảo sát và vẽ bản đồ:

+ Phần mềm AutoDesk 2007 và Auto revit 2009;

+ Phần mềm quản lý thiết bị GPS 2 tần dùng cho công tác khảo sát địa hình.

4.8 Về quản lý đất đai và tài sản gắn liền với đất: Không

4.9 Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024:

Đánh giá các tiêu chí liên quan đến xếp hạng doanh nghiệp bao gồm:

- Tổng doanh thu thực hiện/ tổng doanh thu kế hoạch đạt 115,3%

- Tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu đạt 32,8%

- Tỷ suất LNST trên TDT đạt 6,3%

- Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn đạt 1,156

Ngoài ra còn một số chỉ tiêu sau:

- Tỷ suất Doanh thu/ vốn chủ sở hữu đạt 5,2
- Tỷ suất lương chức danh của nhân sự chủ nhiệm, chủ trì/ tổng lương chức danh toàn Công ty đạt 41%.
- Công ty không có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về vi phạm chế độ, chính sách pháp luật, nghị quyết, quyết định.

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và các chỉ tiêu nêu trên, Công ty đề nghị đạt Doanh nghiệp hạng A.

Kết luận: Nhìn chung, Ban điều hành của Công ty đã hoàn thành xuất sắc chức năng nhiệm vụ điều hành SXKD trong năm 2024, đảm bảo tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty, thực hiện nghiêm túc nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định quản trị nội bộ của doanh nghiệp; hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2024, bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.

PHẦN II
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Căn cứ Chiến lược phát triển của Công ty, kết quả thực hiện công tác sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021-2026, triển vọng nguồn công việc năm 2025 của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trình ĐHCĐ thông qua như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH năm 2025/ TH năm 2024
1	Tổng giá trị tài sản	193.945	190.000	97,97
2	Tổng giá trị sản lượng	168.994	172.800	102,25
3	Thu kinh phí	148.904	145.000	97,4
4	Tổng doanh thu	157.398	160.000	101,65
5	Lợi nhuận trước thuế	12.614	12.800	101,5
6	Lợi nhuận sau thuế	9.916	10.240	103,26
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên TDT	6,3	6,4	101,6
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	32,8	33,0	91,23
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,16		
10	Lãi cơ bản/cổ phiếu	5.509	5.689	103,27
11	Phát sinh phải nộp NSNN	12.789	13.000	101,65
12	Thu nhập bình quân/tháng/người	25,3	24,5	96,83
13	Tổng mức đầu tư tài sản cố định và KHCN	607	2.000	329,4

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

Thực hiện Nghị quyết số 278/NQ-HĐQT ngày 10/3/2025 của Hội đồng quản trị, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 gồm các nội dung chủ yếu sau:

1) Chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó tập trung tìm kiếm và mở rộng thị trường tư vấn, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh.

2) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, các quy định, quy chế nội bộ và các chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực thi và có hiệu lực trong Công ty.

3) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp, tập trung vào công tác tổ chức - cán bộ, tinh giản biên chế, quản trị doanh nghiệp, phát triển nguồn lực, đầu tư khoa học công nghệ theo hướng tinh gọn, hiệu quả cao và đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình mới; góp phần củng cố và phát triển nhóm công ty.

4) Chỉ đạo rà soát và xây dựng lại hệ thống các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với tình hình thực tế.

5) Nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo an toàn, hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động; kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho.

6) Chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo, tập huấn về Quản trị cho Người quản lý doanh nghiệp của công ty.

7) Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động của Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tổ chức các cuộc họp thường kỳ Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi quý một lần, các cuộc họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, các cuộc họp bất thường và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tuân thủ quy định tại Điều lệ và pháp luật hiện hành.

III. KẾT LUẬN.

Trên đây là nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Thông qua.

Kết quả cho thấy, trong năm 2024 Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện đúng, đủ, kịp thời các các nghị quyết, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên giao; đồng thời chỉ đạo điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty, bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.

Để có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2025, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và các nội dung tại Tờ trình sốTTr./CLH-HĐQT ngày 19/3/2025 của Hội đồng quản trị, bao gồm:

1. BCTC năm 2024 đã được kiểm toán độc lập.
2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Quyết toán Quỹ thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024.
3. Kế hoạch SXKD năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Dự toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm, xin chân thành cảm ơn sự quan tâm hỗ trợ của các quý cổ đông, đặc biệt là cổ đông chi phối Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiều hơn nữa trong thời gian tới.

Chúc Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe dồi dào, gia đình hạnh phúc và thành công trong cuộc sống. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT TCT (b/c);
- TV HĐQT (chỉ đạo th/h);
- Ban KS (biết);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT.



Số: 329.TTr./CLH-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm đã được kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Nghị quyết phiên họp thường kỳ Quý I năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm số 278/NQ-HĐQT ngày 10/3/2025 về việc thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần TVTK Cầu lớn-Hầm trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết, thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2024:

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hầm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC trong đó có một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2023	Năm 2024
1	Tổng tài sản	186.077.255.285	193.945.020.144
2	Tổng Doanh thu	171.260.790.178	157.397.791.486
3	Lợi nhuận trước thuế	13.460.957.695	12.613.892.685
4	Lợi nhuận sau thuế	10.723.670.595	9.916.060.864
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu	6,26	6,3
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	35,34	32,79
7	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,155	1,16
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu	5.958	5.509
9	Phát sinh phải nộp NSNN	15.260.046.219	12.789.166.262
10	Thu nhập bình quân /tháng/người	27.055.000	25.300.398
11	Tổng mức đầu tư XD CB và mua sắm tài sản cố định	839.291.636	606.836.364

2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024, lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm là 9.916.060.864 đồng. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	18.000.000.000		
2	Số cổ phần	1.800.000		
	Trong đó:			
	- Số cổ phần đang lưu hành	1.800.000		
	- Cổ phiếu quỹ (không lưu hành)			
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	12.613.892.685		
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.697.831.821		
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
6	Lợi nhuận sau thuế 2024	9.916.060.864		
7	Phương án phân phối lợi nhuận	9.916.060.864		
7.1	Cổ tức (3.856đ/CP x 1.800.000CP) (*)	6.940.800.000	70% LNST	
	Trong đó :			
	+ Cổ đông TEDI	3.539.808.000		
	+ Cổ đông không kiểm soát	3.400.992.000		
7.2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban ĐH	495.803.000	5% LNST	
	Trong đó :			
	+ Thưởng HĐQT, BKS	247.901.500		
	+ Thưởng Ban GD, KTT	247.901.500		
7.3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	1.487.409.000	15%LNST	
7.4	Quỹ thưởng doanh số bán hàng	495.803.000	5%LNST	
7.5	LNST chưa phân phối	496.245.864	5%LNST	
	- LNST chưa phân phối năm nay	2.325.479.713		
	- LNST chưa phân phối năm trước	2.821.725.577		
	- LNST chưa phân phối lũy kế			

Số liệu chi trả cổ tức thực tế sẽ được xác định phù hợp với thời điểm chốt danh sách cổ đông trong Thông báo trả cổ tức năm 2024 của Công ty và chỉ tiêu LNST chưa phân phối năm nay sẽ được điều chỉnh tương ứng.

3. Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS theo kết quả SXKD năm 2024 là 789,690 triệu đồng (Bằng chữ: Bảy trăm tám mươi chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHĐCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2024 theo kết quả SXKD	Số đã trả trong năm 2024	Số còn được trả sau quyết toán
I.	Hội đồng quản trị					
1	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch	119.737.000	144.480.000	119.736.000	24.744.000
2	Nguyễn Minh Vũ	Phó Chủ tịch	107.764.000	130.033.000	107.760.000	22.273.000
3	Lê Đông Hà	Thành viên	95.789.000	115.584.000	95.784.000	19.800.000
4	Nguyễn Hồng Nhật	Thành viên	95.789.000	115.584.000	95.784.000	19.800.000
5	Đặng Khắc Nhiên	Thành viên	95.789.000	115.584.000	95.784.000	19.800.000

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2024 theo kết quả SXKD	Số đã trả trong năm 2024	Số còn được trả sau quyết toán
II.	Ban Kiểm soát					
1	Ngô Nam Hà	Trưởng Ban	71.842.000	86.687.000	71.844.000	14.843.000
2	Trần Trường Phi	Thành viên	47.895.000	23.946.000	23.946.000	
3	Lê Thị Hương Đào	Thành viên	47.895.000	57.792.000	47.892.000	9.900.000
III.	Tổng cộng		682.500.000	789.690.000	658.530.000	131.160.000

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH năm 2025/ TH năm 2024
1	Tổng giá trị tài sản	193.945	190.000	97,97
2	Tổng giá trị sản lượng	168.994	172.800	102,25
3	Thu kinh phí	148.904	145.000	97,4
4	Tổng doanh thu	157.398	160.000	101,65
5	Lợi nhuận trước thuế	12.614	12.800	101,5
6	Lợi nhuận sau thuế	9.916	10.240	103,26
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên TDT	6,3	6,4	101,6
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	32,8	33,0	91,23
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,16		
10	Lãi cơ bản/cổ phiếu	5.509	5.689	103,27
11	Phát sinh phải nộp NSNN	12.789	13.000	101,65
12	Thu nhập bình quân/tháng/người	25,3	24,5	96,83
13	Tổng mức đầu tư tài sản cố định và KHCN	607	2.000	329,4

5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

Cổ tức (% vốn điều lệ)	Không thấp hơn 70% lợi nhuận sau thuế
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLDH	DN Loại A không quá 5% lợi nhuận sau thuế, DN Loại B không quá 3% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban GD, KTT.
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST và giảm tương ứng với tỷ lệ thực hiện LNST so với kế hoạch
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST (đối với Công ty xếp loại A, có doanh thu không thấp hơn 4 lần vốn chủ sở hữu)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Còn lại sau khi trả cổ tức và trích các quỹ

6. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2025 là 800.000.000 đồng, bằng 0,5% tổng doanh thu, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao /người/tháng/	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	11.696.000	140.351.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	1	0,9	12	10.526.000	126.316.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	12	9.357.000	336.843.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	7.018.000	84.210.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	12	4.678.000	112.280.000
	Tổng cộng:	8				800.000.000

Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT (chi đạo th/h);
- BKS Cty (biết);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hữu Sơn

Số: 01/BC/CLH-BKS

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2025



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Cơ cấu, hoạt động của Ban kiểm soát

1.1. Nhân sự Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty CP tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm gồm các ông/bà sau:

- Ông Ngô Nam Hà - Trưởng Ban.
- Ông Trần Trường Phi - Thành viên.
- Bà Lê Thị Hương Đào - Thành viên.

1.2. Các hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện theo kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và quy định của Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát Công ty đã triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên theo các nội dung chính như sau:

- Giám sát việc tuân thủ chính sách pháp luật của Nhà nước; Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

- Giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- Phối hợp với Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC về kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm của Công ty; Thẩm định tính hợp lý, hợp pháp và cần trọng trong tổ chức công tác lập các Báo cáo tài chính;

- Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và được tham gia ý kiến đối với các vấn đề nêu tại cuộc họp;

- Các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc

2.1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã triệu tập và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Hội đồng Quản trị Công ty đã bám sát các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024, Nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty và tình hình thực tiễn của Công ty để có chỉ đạo kịp thời, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ theo quy định. Trong các cuộc họp, các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty ban hành đúng chức năng quyền hạn và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định pháp luật khác.

2.2. Về hoạt động của Ban giám đốc

- Ban điều hành đã duy trì tốt công tác quản trị, điều hành để đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững, hoàn thành vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông giao; đảm bảo lợi ích cho Cổ đông cũng như đảm bảo tốt chế độ cho người lao động.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, tận thu kinh phí và có các giải pháp linh hoạt... nhằm bảo đảm lợi nhuận và dòng tiền cho hoạt động kinh doanh.

- Duy trì tốt mối quan hệ với khách hàng truyền thống, không ngừng tìm kiếm và phát triển khách hàng là các địa phương, Nhà đầu tư.

- Trong năm 2024, được chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, nỗ lực của Ban điều hành và người lao động nên Công ty đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao (Giá trị sản lượng đạt 168 tỷ đồng vượt 7% kế hoạch, Doanh thu đạt 157,4 tỷ đồng vượt 15% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 9,9 tỷ đồng vượt 15% kế hoạch).

3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024

Trên cơ sở Báo cáo tài chính do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Ban kiểm soát đã thẩm định và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

3.1. Công tác lập báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Báo cáo tài chính được lập phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

3.2. Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024		Tỷ lệ % TH/KH
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng giá trị tài sản	180.000	193.945	107,74
2	Tổng giá trị sản lượng	157.000	168.194	107,13
3	Tổng doanh thu	136.500	157.398	115,3
4	Lợi nhuận sau thuế	8.600	9.916	115,3
5	Tỷ lệ LNST/TDT (%)	6,3	6,3	100
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.777	5.509	115,3
7	Nghĩa vụ với NSNN	9.000	12.789	142,1
8	Thu nhập bình quân	24,0	25,3	105,4

Năm 2024, Công ty hoàn thành và vượt các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên giao. Thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với nhà nước, công việc và thu nhập của người lao động đảm bảo.

3.3. Phân tích một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2024

- Về Tài sản và Nguồn vốn

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ trọng
1	Tổng Tài sản	193,945	100%
a	Tài sản ngắn hạn	189,201	98%
b	Tài sản dài hạn	4,744	2%
2	Tổng Nguồn vốn	193,945	100%
a	Nợ phải trả	163,704	84%
b	Vốn chủ sở hữu	30,241	16%

- Cơ cấu tài sản:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ trọng
I	Tài sản ngắn hạn	189,201	97,55%
1	Tiền và tương đương tiền	33,466	17,26%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	14,311	7,38%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	107,962	55,67%
4	Hàng tồn kho	33,462	17,25%
5	Tài sản ngắn hạn khác		0,00%
II	Tài sản dài hạn	4,744	2,45%
1	Tài cố định	3,570	1,84%
2	Tài sản dài hạn khác	1,174	0,61%
	Cộng	193,945	100,00%

- Cơ cấu Nợ phải trả

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ trọng
	Nợ ngắn hạn	163,704	100%
1	Phải trả người bán ngắn hạn	37,585	22,96%
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	59,867	36,57%
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1,205	0,74%
4	Phải trả người lao động	11,851	7,24%
5	Phải trả ngắn hạn khác	46,581	28,45%
6	Dự phòng phải trả ngắn hạn	2,000	1,22%
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4,615	2,82%
II	Nợ dài hạn		0,00%
	Cộng	163,704	100%

- Khả năng thanh toán

- + Hệ số khả năng thanh toán hiện thời: 1,16 lần
- + Hệ số khả năng thanh toán nhanh: 0,95 lần
- + Hệ số bảo toàn vốn: 1 lần

Qua phân tích cơ cấu các chỉ tiêu cơ bản trên báo cáo tài chính và hệ số thanh toán, Ban kiểm soát đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định và đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

4. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ công ty, các quy chế, quy định và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Tổng công ty, Công ty, và các quy định của pháp luật.

- Giám sát công tác thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025.

- Thẩm định Báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm của công ty.

- Thực hiện giám sát các vấn đề khác khi cần thiết.

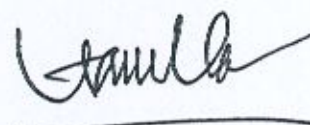
Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty (b/c);
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Nam Hà



TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025
của Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hầm

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Tư vấn thiết kế Cầu lớn – Hầm được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào hồ sơ đề xuất cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của các Công ty kiểm toán độc lập về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

Để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Tư vấn thiết kế Cầu lớn – Hầm theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty như sau:

1. Yêu cầu đối với Công ty kiểm toán độc lập

- Phải thuộc danh sách các công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính công bố tại trang Web: www.mof.gov.vn;
- Là Công ty kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, uy tín và nhiều kinh nghiệm trong công tác kiểm toán các đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính năm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Tổng công ty và đơn vị yêu cầu.
- Thống nhất danh sách công ty kiểm toán trong Nhóm công ty TEDI.

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đưa vào danh sách để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Với các yêu cầu nêu trên và hồ sơ đề xuất tham gia thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của các công ty kiểm toán độc lập, Ban kiểm soát đề xuất 03 công ty kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025, như sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Công ty Ernst & Young Việt Nam
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

3. Đề xuất của Ban kiểm soát

Với các yêu cầu và lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

3.1. Thông qua danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Công ty CP Tư vấn thiết kế Cầu lớn – Hàm.


3.2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong 03 công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS.

TM/ BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Ngô Nam Hà

Số:..... NQ/CLH-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT (Dự thảo)
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm;
- Căn cứ Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/4/2025;
- Căn cứ các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm ngày 11/4/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các nội dung sau:

- 1) Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025;
- 2) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025;
- 3) Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2024:

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC trong đó có một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2023	Năm 2024
1	Tổng tài sản	186.077.255.285	193.945.020.144
2	Tổng Doanh thu	171.260.790.178	157.397.791.486
3	Lợi nhuận trước thuế	13.460.957.695	12.613.892.685
4	Lợi nhuận sau thuế	10.723.670.595	9.916.060.864

5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu	6,26	6,3
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	35,34	32,79
7	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,155	1,16
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu	5.958	5.509
9	Phát sinh phải nộp NSNN	15.260.046.219	12.789.166.262
10	Thu nhập bình quân /tháng/người	27.055.000	25.300.398
11	Tổng mức đầu tư XDCB và mua sắm tài sản cố định	839.291.636	606.836.364

2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024, lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu lớn - Hàm là 9.916.060.864 đồng. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	18.000.000.000		
2	Số cổ phần Trong đó: - Số cổ phần đang lưu hành - Cổ phiếu quỹ (không lưu hành)	1.800.000 1.800.000		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	12.613.892.685		
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.697.831.821		
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
6	Lợi nhuận sau thuế 2024	9.916.060.864		
7	Phương án phân phối lợi nhuận	9.916.060.864		
7.1	Cổ tức (3.856đ/CP x 1.800.000CP) (*) Trong đó: + Cổ đông TEDI + Cổ đông không kiểm soát	6.940.800.000 3.539.808.000 3.400.992.000	70% LNST	
7.2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban ĐH Trong đó: + Thuởng HĐQT, BKS + Thuởng Ban GD, KTT	495.803.000 247.901.500 247.901.500	5% LNST	
7.3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	1.487.409.000	15%LNST	
7.4	Quỹ thưởng doanh số bán hàng	495.803.000	5%LNST	
7.5	LNST chưa phân phối - LNST chưa phân phối năm nay - LNST chưa phân phối năm trước - LNST chưa phân phối lũy kế	496.245.864 2.325.479.713 2.821.725.577	5%LNST	

Số liệu chi trả cổ tức thực tế sẽ được xác định phù hợp với thời điểm chốt danh sách cổ đông trong Thông báo trả cổ tức năm 2024 của Công ty và chỉ tiêu LNST chưa phân phối năm nay sẽ được điều chỉnh tương ứng.

3. Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS theo kết quả SXKD năm 2024 là 789,690 triệu đồng (Bằng chữ: Bảy trăm tám mươi chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2024 theo kết quả SXKD	Số đã trả trong năm 2024	Số còn được trả sau quyết toán
I.	Hội đồng quản trị					
1	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch	119.737.000	144.480.000	119.736.000	24.744.000
2	Nguyễn Minh Vũ	Phó Chủ tịch	107.764.000	130.033.000	107.760.000	22.273.000
3	Lê Đông Hà	Thành viên	95.789.000	115.584.000	95.784.000	19.800.000
4	Nguyễn Hồng Nhật	Thành viên	95.789.000	115.584.000	95.784.000	19.800.000
5	Đặng Khắc Nhiên	Thành viên	95.789.000	115.584.000	95.784.000	19.800.000
II.	Ban Kiểm soát					
1	Ngô Nam Hà	Trưởng Ban	71.842.000	86.687.000	71.844.000	14.843.000
2	Trần Trường Phi	Thành viên	47.895.000	23.946.000	23.946.000	
3	Lê Thị Hương Đào	Thành viên	47.895.000	57.792.000	47.892.000	9.900.000
III.	Tổng cộng		682.500.000	789.690.000	658.530.000	131.160.000

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH năm 2025/ TH năm 2024
1	Tổng giá trị tài sản	193.945	190.000	97,97
2	Tổng giá trị sản lượng	168.994	172.800	102,25
3	Thu kinh phí	148.904	145.000	97,4
4	Tổng doanh thu	157.398	160.000	101,65
5	Lợi nhuận trước thuế	12.614	12.800	101,5
6	Lợi nhuận sau thuế	9.916	10.240	103,26
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên TDT	6,3	6,4	101,6
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	32,8	33,0	91,23
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,16		
10	Lãi cơ bản/cổ phiếu	5.509	5.689	103,27
11	Phát sinh phải nộp NSNN	12.789	13.000	101,65
12	Thu nhập bình quân/tháng/người	25,3	24,5	96,83
13	Tổng mức đầu tư tài sản cố định và KHCN	607	2.000	329,4

5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

Cổ tức (% vốn điều lệ)	Không thấp hơn 70% lợi nhuận sau thuế
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH	DN Loại A không quá 5% lợi nhuận sau thuế, DN Loại B không quá 3% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT -

	BKS; 50% thưởng Ban GD, KTT.
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST và giảm tương ứng với tỷ lệ thực hiện LNST so với kế hoạch
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST (đối với Công ty xếp loại A, có doanh thu không thấp hơn 4 lần vốn chủ sở hữu)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Còn lại sau khi trả cổ tức và trích các quỹ

6. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2025 là 800.000.000 đồng, bằng 0,5% tổng doanh thu, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao /người/tháng/	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	11.696.000	140.351.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	1	0,9	12	10.526.000	126.316.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	12	9.357.000	336.843.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	7.018.000	84.210.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	12	4.678.000	112.280.000
	Tổng cộng:	8				800.000.000

Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

7. Lựa chọn các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập chung trong nhóm Công ty để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và theo sự chỉ đạo chung của Tổng công ty:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
3. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY.

8. Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027)

Danh sách bầu bổ sung thành viên BKS Nhiệm kỳ IV (2022-2027) như sau:

- 1) Ông/Bà:..... - tỷ lệ phiếu bầu% tổng số phiếu bầu;

Điều 2: Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm.

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm.

Điều 3 : Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cổ đông;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Phạm Hữu Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN HOẶC ỦY QUYỀN
Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Của Công ty CP TIVI KẾ CẦU LỚN-HẦM

Kính gửi: Công ty CP TIVI KẾ CẦU LỚN-HẦM.

Tên pháp nhân/thể nhân:

Người đại diện (nếu là pháp nhân):

CMTND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu:(Bằng chữ:.....)

Xin xác nhận sẽ đến tham dự ĐHCĐ:

Hoặc đồng ý ủy quyền cho người khác :

Người được ủy quyền:

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Số cổ phần ủy quyền:.....

Được đại diện tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội tương ứng với số cổ phần đã ủy quyền. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật.

Ghi chú:

- Cổ đông chỉ được đánh dấu X vào một trong hai ô vuông để xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác. Khi đánh X vào ô ủy quyền, đề nghị cổ đông điền đầy đủ thông tin người được ủy quyền;

- Cổ đông phải gửi giấy ủy quyền (nếu có) về Công ty trước 17h00 ngày 09/4/2025 (nếu là bản fax thì phải nộp lại bản gốc cho Ban tổ chức khi đến tham dự Đại hội).

....., ngàytháng 03 năm 2025

Người nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cổ đông xác nhận/ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên,
đóng dấu nếu có)



ISO 9001:2015

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM



THẺ BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông:

NGUYỄN VĂN A

Mã cổ đông:

Số cổ phần sở hữu

..... **CỔ PHẦN**



ISO 9001:2015

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM



PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Thông tin cổ đông tham gia biểu quyết

Mã cổ đông:

Tên cổ đông:

Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện:

2. Phần biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán; Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025; Báo cáo của Ban Kiểm soát;			
2	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024			
3	Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024			
4	Kế hoạch SXKD năm 2025			
5	Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025			
6	Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025			
7	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025			

3. Hướng dẫn biểu quyết

Cổ đông đánh dấu "X" vào một trong 3 cột "Đồng ý", "Không đồng ý", "Không có ý kiến"



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 NHIỆM KỲ IV (2022-2027)
 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

PHIẾU BẦU CỬ

BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2022-2027)



MÃ CỔ ĐÔNG:

SỐ CỔ PHẦN: CỔ PHẦN

DANH SÁCH ỨNG VIÊN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1	HOÀNG NGỌC DŨNG	
TỔNG PHIẾU BẦU		

Lưu ý:
 - Cổ đông bỏ phiếu cho ứng viên bằng cách điền số phiếu bầu vào cột "Số phiếu bầu" bên phải tên ứng viên tương ứng
 - Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên Ban kiểm soát không được lớn hơn số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027) cần bầu.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024
(BÁO CÁO TÓM TẮT)

1. Tên đơn vị : Công ty CP TVTK Cầu lớn - Hàm
2. Ngành nghề kinh doanh : Tư vấn thiết kế các CTGT
3. Địa chỉ : 278 Tôn Đức Thắng _ Hà nội
4. Điện thoại: 02438513040 Fax 02435110682
5. Vốn điều lệ : 18,000,000,000 đồng

Đơn vị : đồng

Stt	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2024	Năm 2023
A.	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
I	Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	189.201.397.227	179.996.137.588
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	33.465.631.968	20.525.144.399
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	14.311.000.000	14.311.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	107.961.738.068	98.601.172.361
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	33.463.027.191	45.665.664.068
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	-	893.156.760
II	Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	4.743.622.917	6.081.117.697
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	-	-
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	3.570.114.525	4.028.345.781
	- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	3.210.008.141	3.555.593.801
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT	-	-
	- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	360.106.384	472.751.980
3	Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	-	-
5	Đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	-	-
6	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	1.173.508.392	2.052.771.916
	Tổng cộng tài sản	270-BCĐKT	193.945.020.144	186.077.255.285
III	Nợ phải trả	300-BCĐKT	163.703.479.567	155.733.697.772
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	163.703.479.567	155.733.697.772
	- Trong đó: Nợ quá hạn		-	-
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	-	-
IV	Vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	30.241.540.577	30.343.557.513
1	Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	30.241.540.577	30.343.557.513
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	411-BCĐKT	18.000.000.000	18.000.000.000
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT	-	-
	Tổng nguồn vốn	440-BCĐKT	193.945.020.144	186.077.255.285
B.	BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH		Năm 2024	Năm 2023
I.	Báo cáo kết quả SXKD			
1	Tổng doanh thu	(10+21+31)	157.397.791.486	171.260.790.178
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10-BCKQKD	156.471.635.259	170.025.898.544
	- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	923.156.227	707.283.614
	- Thu nhập khác	31-BCKQKD	3.000.000	527.608.020

Stt	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2024	Năm 2023
2	Tổng chi phí	(11+22+32)	144.783.898.801	157.799.832.483
	- Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11-BCKQKD	126.133.398.612	144.628.008.546
	- Chi phí tài chính	22-BCKQKD	-	-
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	25-BCKQKD	18.087.285.766	12.638.870.114
	- Chi phí khác	32-BCKQKD	563.214.423	532.953.823
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50-BCKQKD	12.613.892.685	13.460.957.695
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51-BCKQKD	2.697.831.821	2.737.287.100
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52-BCKQKD	-	-
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	9.916.060.864	10.723.670.595
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70-BCKQKD	5.509	5.958
II. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước				
1	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang		2.373.656.199	2.690.293.957
2	Tổng số phát sinh phải nộp NS		12.789.166.262	15.260.046.219
	Trong đó: - Thuế GTGT		7.376.681.987	8.638.438.956
	- Thuế TNDN		2.564.122.547	2.956.130.999
	- Thuế TNCN		2.837.900.187	3.662.476.264
	- Thuế khác (môn bài, nhà thầu v.v...)		3.000.000	3.000.000
	- Các khoản phải nộp khác		7.461.541	-
3	Tổng số đã nộp NS		13.956.955.003	15.576.683.977
4	Số còn phải nộp chuyển sang năm sau		1.205.867.458	2.373.656.199
III. Các chỉ tiêu khác				
1	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)		32,79	35,34
2	Lợi nhuận sau thuế/Tổng giá trị tài sản (ROA) (%)		5,11	5,76
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (%)		6,30	6,26
4	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu		5,41	5,13
5	Tổng quỹ lương		42.504.669.531	45.452.400.000
	- Quỹ lương BQLĐH		5.201.731.000	5.813.700.490
	- Quỹ lương người lao động		37.302.938.531	39.638.699.510
6	Số lao động b/q (người)		140	140
7	Tiền lương bình quân người/năm		303.604.782	324.660.000
8	Thu nhập bình quân người/tháng		25.300.398	27.055.000

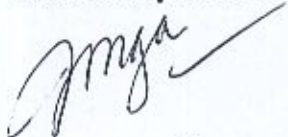
Ghi chú: Lấy theo số liệu trên BCTC đã được kiểm toán độc lập

Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thanh Nga






GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Vũ